| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 09/2020/QĐ-TA | *TP. Lạng Sơn, ngày 05 tháng 02 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Dương Xuân Tĩnh.

*Thư ký phiên họp*: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 05 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 03/2020/QĐ-TA ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Lương Đoàn Minh T**; giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1991 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Số chứng minh thư nhân dân 082103829, ngày cấp 26/5/2016, nơi cấp công an tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số X đường L, khối X1, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; tiền án, tiền sự: Không có; con ông Lương Trần N (đã chết) và bà Đoàn Thị H; có vợ là Dương Phương Q, sinh năm 1991; có 01 con là Lương Minh H1, sinh năm 2015. Về nhân thân: năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người bị đề nghị Lương Đoàn Minh T, vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nguyễn Duy Khiêm - Chuyên viên phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn. Theo quyết định ủy quyền số 63/QĐ-LĐTB&XH, ngày 05/02/2020 của Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

*3. Những người khác:* Đại diện gia đình của người bị đề nghị: Bà Đoàn Thị H (là mẹ Lương Đoàn Minh T), vắng mặt.

## NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị thấy: Lương Đoàn Minh T nghiện ma túy từ năm 2012, với hình thức hút ma túy tổng hợp dạng đá đến tháng 5/2019 vẫn chưa cai được, nên Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 về việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình, thời hạn 3 tháng và giao gia đình quản lý, đến ngày 14/8/2019 đã chấp hành xong. Nhưng vẫn nghiện ma túy, cụ thể ngày 31/12/2019 và ngày 07/01/2020 Công an phường T, thành phố L yêu cầu xét nghiệm nước tiểu, kết quả Lương Đoàn Minh T (+) tính với ma túy tổng hợp dạng đá, Công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo. Sau đó bà Đoàn Thị H là mẹ Lương Đoàn Minh T có đơn đề nghị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Do vậy ngày 08/01/2020 Ủy ban nhân dân phường T họp xét và nhất trí đưa Lương Đoàn Minh T đi cai nghiện ma túy bắt buộc và quyết định giao Lương Đoàn Minh T cho gia đình quản lý trong thời gian lập hồ sơ.

Tại thông báo số 08/TB-UBND ngày 08/01/2020 của Ủy ban nhân dân phường T, thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Lương Đoàn Minh T biết.

Căn cứ các tài liệu thu thập được, ngày 10/01/2020 Ủy ban nhân dân phường T có Công văn số 09/UBND đề nghị Phòng Tư pháp thành phố L thẩm định tính pháp lý của hồ sơ. Ngày 14/01/2020 Phòng Tư pháp thành phố L có Thông báo số 03/TB-TP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, kết luận hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tính pháp lý theo quy định. Ngày 15/01/2020 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L có Công văn số 37/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Đoàn Minh T.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị, xác định Lương Đoàn Minh T vẫn chưa cai được nghiện. Nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 22 tháng.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, thư ký Tòa án trong quá trình thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tại phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Trong quá trình lập hồ sơ bà Đoàn Thị H có đơn đề nghị đưa con mình là Lương Đoàn Minh T đi cai nghiện bắt buộc; bản thân Lương Đoàn Minh T tự nguyện khai báo, thành thật ăn năn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; không có tình tiết tăng nặng. Nên đề nghị Tòa án buộc Lương Đoàn Minh T đi cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 20 tháng.

## XÉT THẤY:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ đề nghị đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Đoàn Minh T có đầy đủ các tài liệu: Bản tóm tắt lý lịch; bản tường trình của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; biên bản vi phạm hành chính hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; phiếu trả lời kết quả xét nghiệm sử dụng ma túy và các tài liệu khác có liên quan. Các tài liệu đủ căn cứ pháp lý theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/CP của Chính phủ ngày 09/9/2016.

Sau khi Lương Đoàn Minh T được cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp cai nghiện tại gia đình, nhưng vẫn sử dụng ma túy. Do vậy việc lập hồ sơ là thuộc trường hợp đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã mà vẫn còn nghiện. Nên Ủy ban nhân dân phường T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng thẩm quyền và có căn cứ.

Về nhân thân, Lương Đoàn Minh T là người thành niên, đủ năng lực nhận biết việc nghiện ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trong quá trình lập hồ sơ Lương Đoàn Minh T đã tự nguyện khai báo, ăn năn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng không có. Nhưng do Lương Đoàn Minh T đã một lần phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bị xử phạt 30 tháng tù. Nay vẫn chưa cai được nghiện nên cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định để được chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Nên chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Điều 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Căn cứ các Điều 19, 22, 23, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm cai nghiện tỉnh Lạng Sơn để cai nghiện bắt buộc đối với Lương Đoàn Minh T, sinh ngày 01/6/1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số X đường L, khối X1, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Km Y, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại Trung tâm cai nghiện bắt buộc là: 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày được đưa vào Trung tâm cai nghiện tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn phối hợp với Công an thành phố Lạng Sơn đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Phòng Tư pháp TP Lạng Sơn;
- Phòng LĐ-TB &XH TP Lạng Sơn;
- UBND phường T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Xuân Tĩnh**